

THÔNG BÁO

**Phân công trách nhiệm triển khai thực hiện từng chỉ số
Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số cấp huyện**

Thực hiện Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận;

Để kịp thời triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo Phụ lục 2 Bộ Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số dùng cho cấp huyện, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn phân công trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện từng chỉ số đánh giá Chuyển đổi số theo Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Nhận thức số		
1.1	Người đứng đầu huyện có là thành viên của Ban chỉ đạo, điều hành Chuyển đổi số của tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
1.2	Người đứng đầu huyện chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
1.3	Văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp huyện (Chủ tịch cấp huyện) ký	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
1.4	Trang TTĐT của huyện có các bài viết tuyên truyền về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và địa phương
1.5	Hệ thống truyền thanh cơ sở có chuyên mục riêng về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trung tâm VH TT & Truyền thanh huyện; UBND các xã, thị trấn
1.6	Tần suất hệ thống truyền thanh cơ sở phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trung tâm VH TT & Truyền thanh huyện; UBND các xã, thị trấn
2	Thể chế số		
2.1	Nghị quyết chuyên đề hoặc văn bản tương đương của cấp ủy về chuyển đổi số của cấp Huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
2.2	Kế hoạch hành động 5 năm của cấp Huyện về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện

Stt	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.3	Kế hoạch hành động hằng năm của cấp Huyện về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
2.4	Triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử theo phiên bản mới nhất do Tỉnh ban hành	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
2.5	Tham gia đầy đủ hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm của tỉnh để phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
2.6	Thực hiện theo Văn bản định kỳ hằng năm của tỉnh nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin
2.7	Tham gia đầy đủ hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm của tỉnh để phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Tài chính-Kế hoạch
2.8	Thực hiện theo chính sách của tỉnh về tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hằng năm cho chuyển đổi số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
2.9	Thực hiện chính sách của tỉnh hoặc có sáng kiến mới để khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
2.10	Thực hiện chính sách của tỉnh hoặc có sáng kiến mới để khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
3	<i>Hạ tầng số</i>		
3.1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông
3.2	Tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông
3.3	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông
3.4	Tỷ lệ UBND cấp huyện kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các doanh nghiệp viễn thông
3.5	Huyện có các ứng dụng chuyên ngành triển khai trên Trung tâm dữ liệu của tỉnh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
3.6	Huyện có sử dụng nền tảng số của tỉnh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
3.7	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong nền tảng số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
4	<i>Nhân lực số</i>		
4.1	Tổ công nghệ số cộng đồng đến mức xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện, UBND cấp xã
4.2	Tổ công nghệ số cộng đồng đến mức thôn, xóm	Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn phòng HĐND-UBND huyện, UBND cấp xã

Stt	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4.3	Tỷ lệ công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyên đổi số	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
4.4	Tỷ lệ công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về An toàn thông tin mạng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
4.5	Tỷ lệ công chức, viên chức được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
4.6	Tỷ lệ người lao động được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
4.7	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông thực hiện chuyên đổi số (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).	Phòng giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5	<i>An toàn thông tin mạng</i>		
5.1	Số lượng hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.2	Số lượng hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.3	Số lượng máy chủ của cơ quan nhà nước cài đặt phòng, chống mã độc	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.4	Số lượng máy trạm của cơ quan nhà nước cài đặt phòng, chống mã độc	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.5	Số lượng IP botnet được phát hiện, cảnh báo và xử lý, loại bỏ mã độc	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.6	Số lượng hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước được giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.7	Số lượng hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đã được kiểm tra, đánh giá đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.8	Số lượng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.9	Số lượng các cuộc diễn tập được triển khai	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.10	Số lượng sự cố đã phát hiện trong cơ quan nhà nước	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.11	Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.12	Tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT)	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
5.13	<i>Kinh phí tuyên truyền nâng cao nhận thức ATTT</i>	Phòng Văn hoá và Thông tin	

Stt	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
6	<i>Hoạt động chính quyền số</i>		
6.1	Trang TTĐT của huyện đáp ứng yêu cầu theo quy định	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện
6.2	Huyện có tham gia cung cấp dữ liệu mở (gồm 2 ý: 1 là có tham gia, 2: cung cấp trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh)	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.3	Huyện có kết nối với LGSP để chia sẻ, khai thác dữ liệu có các CQNN khác sử dụng	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.4	Huyện có sử dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.5	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4 hoặc toàn trình	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.6	Tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.7	Tỷ lệ DVCTT được cá thể hóa	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.8	Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.9	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.10	Tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng DVCTT mức độ 3, 4 trong năm	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.11	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.12	Sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung của tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.13	Sử dụng nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất của tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.14	Huyện, thành phố sử dụng nền tảng hợp trực tuyến của tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
6.15	Sử dụng nền tảng giám sát trực tuyến của tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.16	Sử dụng nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.17	Sử dụng nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin
6.18	Tổng chi Ngân sách nhà nước cho chính quyền số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	VP HĐND-UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin
7	<i>Hoạt động kinh tế số</i>		
7.1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.2	Số doanh nghiệp công nghệ số (Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương

Stt	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	viễn thông – CNTT)		
7.3	Số lượng doanh nghiệp nền tảng số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.4	Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.5	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.6	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.7	Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử	Chi Cục thuế	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.8	Số điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng có kết nối internet băng rộng cố định	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.9	Số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử Vở sò và Postmart	Phòng Kinh tế - Hạ Tầng	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.10	Số lượng tên miền .vn	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.11	Tổng kinh phí đầu tư từ Ngân sách nhà nước cho kinh tế số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
7.12	Tổng kinh phí chi thường xuyên từ Ngân sách nhà nước cho kinh tế số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8	<i>Hoạt động xã hội số</i>		
8.1	Số lượng người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử	Công an huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.2	Số lượng người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	Các ngân hàng	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.3	Số lượng dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.4	Số lượng hộ gia đình có địa chỉ số (trên tổng số hộ gia đình)	Bưu điện huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.5	Số lượng người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.6	Tổng kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho xã hội số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.7	Tổng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho xã hội số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và địa phương
8.8	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương

Đề nghị các cơ quan, đơn vị được phân công nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) **trước ngày 15/11 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện để được chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm VH TT & TT huyện;
- Lưu: VT, PVH TT.

CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Hùng